

Số: /KH-STNMT

Đắk Nông, ngày tháng 01 năm 2025

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính của Sở Tài nguyên và Môi trường năm 2025

Căn cứ Quyết định số 1629/QĐ-UBND ngày 30/12/2024 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc ban hành Kế hoạch cải cách hành chính tỉnh Đắk Nông năm 2025, Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng Kế hoạch cải cách hành chính năm 2025, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung

- Cụ thể hóa mục tiêu, các nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu trong Chương trình tổng thể cải cách hành chính (CCHC) nhà nước, giai đoạn 2021 - 2030 ban hành kèm theo Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021 của Chính phủ; Nghị quyết số 20-NQ/TU ngày 04/11/2022 của Tỉnh ủy Đắk Nông về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác CCHC tỉnh Đắk Nông đến năm 2025, định hướng đến năm 2030.

- Khắc phục những tồn tại, hạn chế trong công tác CCHC của Sở, trọng tâm là công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC); nâng cao tỷ lệ giải quyết TTHC qua dịch vụ công trực tuyến, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, thông thoáng, hấp dẫn cho các nhà đầu tư vào đầu tư sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh.

- Tiếp tục nâng cao thứ hạng Chỉ số CCHC cấp tỉnh (PAR INDEX), Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), Chỉ số hiệu quả quản trị hành chính công cấp tỉnh (PAPI), Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh (SIPAS).

2. Mục tiêu cụ thể

- Các phòng chức năng Sở, các đơn vị căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao tiếp tục đẩy mạnh CCHC toàn diện trên tất cả các lĩnh vực, trọng tâm là: Đẩy mạnh cải cách TTHC, nâng cao tỷ lệ dịch vụ công trực tuyến một phần và toàn trình.

- Nâng cao trách nhiệm của người đứng đầu các phòng chức năng, các đơn vị trong triển khai các nhiệm vụ CCHC năm 2025; kịp thời đôn đốc, hướng dẫn và tháo gỡ những vướng mắc, khó khăn trong quá trình tổ chức thực hiện.

- Bố trí đủ nguồn lực và có giải pháp triển khai cụ thể để đảm bảo tính hiệu quả, khả thi Kế hoạch này.

II. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Công tác chỉ đạo, điều hành

- Ban hành các văn bản chỉ đạo, điều hành tiếp tục triển khai Chương trình tổng thể CCHC nhà nước giai đoạn 2021 - 2030 theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Chỉ đạo, đôn đốc các đơn vị triển khai kế hoạch CCHC năm 2025 đầy đủ và hiệu quả.

- Đẩy mạnh công tác thông tin, tuyên truyền CCHC thông qua các hình thức tuyên truyền như đăng tải trên Trang thông tin điện tử của Sở, truyền hình Đắk Nông, phối hợp các cơ quan báo chí thực hiện các tin bài tuyên truyền.

- Đề ra các giải pháp kịp thời, phù hợp để cải thiện và nâng cao các Chỉ số PAR INDEX, PCI, PAPI, SIPAS do Sở làm đầu mối. Đồng thời, phối hợp tốt với các Sở, ngành, địa phương để cải thiện, nâng cao các Chỉ số khác nêu trên thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

- Kịp thời tháo gỡ, giải quyết những khó khăn, vướng mắc về thể chế, công tác giải quyết hồ sơ TTHC và các đơn thư khiếu nại, tố cáo...; tăng cường khảo sát, đo lường mức hài lòng của người dân, doanh nghiệp.

2. Về cải cách thể chế

- Nâng cao chất lượng công tác tham mưu xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) đảm bảo tính hợp hiến, hợp pháp, đồng bộ, cụ thể, khả thi, minh bạch, ổn định và phù hợp với tình hình thực tế của Sở. Thực hiện đầy đủ việc đánh giá tác động của chính sách, nhất là các chính sách đặc thù trong quy trình xây dựng văn bản QPPL.

- Thường xuyên kiểm tra, rà soát nhằm kịp thời phát hiện và xử lý các quy định chồng chéo, mâu thuẫn, trái pháp luật hoặc không còn phù hợp, đồng thời đề xuất cấp có thẩm quyền sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các văn bản QPPL đảm bảo phù hợp với quy định của pháp luật.

- Thực hiện hiệu quả công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, trong đó, chú trọng công tác tổ chức truyền thông chính sách có tác động lớn đến các lĩnh vực của đời sống xã hội trong quá trình xây dựng văn bản QPPL.

- Thực hiện theo dõi thi hành pháp luật; kịp thời xử lý hoặc kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các vấn đề mới phát sinh trong tổ chức thi hành pháp luật.

3. Cải cách thủ tục hành chính

Đẩy mạnh cải cách TTHC, tập trung triển khai hiệu quả, thực chất các nội dung sau:

- Rà soát, cắt giảm, đơn giản hóa TTHC trong các lĩnh vực quản lý nhà nước thuộc thẩm quyền của phòng, đơn vị trong đó, chú trọng một số lĩnh vực trọng tâm như: đất đai, môi trường, khoáng sản, tài nguyên nước. Quan tâm rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ.

- Ứng dụng công nghệ số để cải tiến các quy trình, thủ tục của Sở; trong giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh, liên thông giữa các cơ quan hành chính, các ngành, các cấp và trong nội bộ từng cơ quan hành chính nhà nước; trong thanh toán trực tuyến về hồ sơ TTHC.

- Tập trung rà soát, cấu trúc lại quy trình TTHC trên cơ sở liên thông điện tử và tái sử dụng dữ liệu để xây dựng, cung cấp dịch vụ công trực tuyến, thanh toán trực tuyến, bảo đảm tuân thủ nguyên tắc lấy người dân làm trung tâm.

- Tăng cường công tác liên thông, phối hợp giữa các sở, ban, ngành, địa phương trong việc giải quyết các TTHC cho người dân và doanh nghiệp; tăng cường kỷ luật, kỷ cương hành chính trong tiếp nhận giải quyết TTHC và cung cấp dịch vụ công. Thực hiện nghiêm trách nhiệm giải trình của người đứng đầu, xin lỗi người dân, doanh nghiệp, đồng thời, kịp thời khắc phục các trường hợp quá hạn, tiêu cực trong giải quyết hồ sơ TTHC; kiên quyết xử lý nghiêm các phòng chức năng, đơn vị, công chức, viên chức có hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực, làm phát sinh thêm hồ sơ, giấy tờ, yêu cầu điều kiện không đúng quy định của TTHC hoặc nhiều lần để xảy ra tình trạng chậm trễ trong tiếp nhận, giải quyết TTHC.

- Thực hiện hiệu quả công tác tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị; chấm dứt tình trạng không trả lời hoặc trả lời chung chung, không cụ thể, không rõ ràng dứt khoát, né tránh, đùn đẩy trách nhiệm.

4. Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước

- Thực hiện sắp xếp tinh gọn tổ chức bộ máy theo chương trình, Kế hoạch của của tỉnh; thực hiện tinh giản biên chế đảm bảo đúng lộ trình đề ra.

- Tiếp tục sắp xếp, tổ chức lại cơ quan, đơn vị đảm bảo điều kiện, tiêu chuẩn theo quy định, trọng tâm là sắp xếp tinh gọn hệ thống đầu mối bên trong các cơ quan, đơn vị gắn với tinh giản biên chế và nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức.

- Thực hiện việc điều chỉnh, phê duyệt vị trí việc làm của Sở bảo đảm tổ chức bộ máy ổn định, thực hiện hiệu quả nhiệm vụ.

- Tham mưu thực hiện phân cấp quản lý theo quy định; triển khai thực hiện Nghị quyết 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ về đẩy mạnh phân cấp quản lý nhà nước theo ngành, lĩnh vực.

5. Cải cách chế độ công vụ

- Sắp xếp đội ngũ công chức, viên chức theo vị trí việc làm, khung năng lực, đảm bảo đúng người, đúng việc, hợp lý, nâng cao chất lượng, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao. Thực hiện tinh giản biên chế đối với các trường hợp dôi dư do rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy, nhân sự; do cơ cấu lại công chức, viên chức theo vị trí việc làm hoặc trường hợp chưa đạt trình độ đào tạo theo tiêu chuẩn chuyên môn, nghiệp vụ và năng lực hạn chế trong thực hiện nhiệm vụ.

- Thực hiện đúng quy định về công tác tuyển dụng, sử dụng, bổ nhiệm, luân chuyển công chức, viên chức.

- Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng theo chức danh, vị trí việc làm và yêu cầu nhiệm vụ của đội ngũ công chức, viên chức; tăng cường tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ, kỹ năng giao tiếp và ứng xử cho đội ngũ công chức, viên chức trực tiếp tham mưu xử lý TTHC.

- Chấn chỉnh việc chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, văn hóa công sở, sử dụng có hiệu quả thời gian làm việc; chú trọng công tác kiểm tra, giám sát thực hiện công vụ, đạo đức công vụ, tác phong lề lối làm việc của công chức, viên chức.

- Triển khai hiệu quả việc áp dụng chế độ chính sách tiền lương, chuyển xếp lương công chức, viên chức theo quy định.

6. Cải cách tài chính công

- Tiếp tục thực hiện chế độ tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính đối với các cơ quan hành chính theo Nghị định số 130/2005/NĐ-CP ngày 17/10/2005 của Chính phủ; Nghị định số 117/2013/NĐ-CP ngày 07/10/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 130/2005/NĐ-CP; triển khai thực hiện cơ chế tự chủ tài chính của đơn vị sự nghiệp công lập theo Nghị định số 60/2021/NĐ-CP ngày 21/6/2021 của Chính phủ.

- Quản lý hiệu quả tài sản công; nâng cao hiệu quả công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực thực hành tiết kiệm, chống lãng phí nhất là trong lĩnh vực đầu tư công và quản lý tài sản công.

- Thực hiện các giải pháp nhằm đẩy nhanh tiến độ giải ngân vốn đầu tư công theo Kế hoạch đề ra. Phấn đấu đạt cao nhất nhiệm vụ thu ngân sách nhà nước năm 2024.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các kiến nghị, kết luận của cơ quan kiểm toán nhà nước, thanh tra.

7. Xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Nghị quyết số 09-NQ/TU ngày 01/11/2021 của Tỉnh ủy về chuyển đổi số tỉnh Đắk Nông đến năm 2025, định hướng đến năm 2030; Quyết định số 570/QĐ-UBND ngày 21/3/2022 của UBND tỉnh về Kế hoạch triển khai Nghị Quyết số 09-NQ/TU và Nghị định số 42/2022/NĐ-CP của Chính phủ quy định về việc cung cấp thông tin và dịch vụ công trực tuyến của cơ quan nhà nước trên môi trường mạng.

- Quản lý, vận hành, đảm bảo an toàn thông tin dữ liệu và triển khai hiệu quả các hệ thống phần mềm dùng chung, phần mềm chuyên ngành dựa trên nền tảng số...

- Xây dựng và triển khai Kế hoạch Chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan, đơn vị năm 2025; tiếp tục duy trì và nâng cao chất lượng thông tin cung cấp trên Trang thông tin điện tử của Ngành.

(Nội dung, nhiệm vụ cụ thể có Phụ lục kèm theo)

III. THỜI GIAN BÁO CÁO

a) Thời gian chốt số liệu

- Báo cáo Quý I: Chốt số liệu tính từ ngày 05/12 của năm trước kỳ báo cáo đến hết ngày 04/3 thuộc kỳ báo cáo.

- Báo cáo 06 tháng đầu năm: Chốt số liệu tính từ ngày 05/12 của năm trước kỳ báo cáo đến hết ngày 04/6 thuộc kỳ báo cáo.

- Báo cáo Quý III: Chốt số liệu tính từ ngày 05/6 đến hết ngày 04/9 thuộc kỳ báo cáo.

- Báo cáo năm: Chốt số liệu tính từ ngày 05/12 của năm trước kỳ báo cáo đến hết ngày 04/12 thuộc kỳ báo cáo.

b) Thời hạn báo cáo

Các phòng, đơn vị tổng hợp số liệu và báo cáo kết quả về Văn phòng Sở **trước 2 ngày** so với thời gian báo cáo.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Sở

Chủ trì, theo dõi, đôn đốc các phòng, đơn vị thuộc Sở Tài nguyên và Môi trường triển khai thực hiện Kế hoạch này đảm bảo đúng thời gian quy định, tổng hợp, báo cáo và tham mưu Lãnh đạo Sở triển khai các nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2024.

Thường xuyên hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ CCHC của các cơ quan, đơn vị, địa phương. Định kỳ hàng Quý, 6 tháng và hàng năm báo cáo Sở Nội vụ theo quy định.

Phối hợp Văn phòng Đăng ký đất đai tham mưu Lãnh đạo Sở thực hiện hiệu quả công tác xây dựng và phát triển Chính quyền điện tử, Chính quyền số; đẩy mạnh chuyển đổi số trong hoạt động CCHC.

2. Thanh Tra Sở

Chủ trì, tham mưu Lãnh đạo Sở thực hiện hiệu quả các nhiệm vụ về cải cách thể chế; nâng cao chất lượng xây dựng và ban hành văn bản QPPL ngành tài nguyên và môi trường.

3. Phòng Kế hoạch - Tài chính: Chủ trì, tham mưu thực hiện cải cách tài chính công.

Trên cơ sở lĩnh vực được phân công, Trưởng các phòng, đơn vị thuộc Sở có trách nhiệm triển khai thực hiện nghiêm túc các nội dung về nhiệm vụ cải cách hành chính năm 2024 đảm bảo hiệu quả, chất lượng, đúng thời gian quy định./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ (td);
- Lãnh đạo Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Lưu: VT, VP (B).

GIÁM ĐỐC

Nguyễn Văn Hiệp

Phụ lục
NỘI DUNG, NHIỆM VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH CỦA SỞ TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG NĂM 2025

TT	Nội dung	Chỉ số	Phương tiện xác minh	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện		Ghi chú
					Bắt đầu	Kết thúc	
1	2	3	4	5	6	7	8
A	CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH						
I	Công tác sơ kết, tổng kết						
Nhiệm vụ 1	Báo cáo Sơ kết tình hình thực hiện Nghị quyết số 20-NQ/TU ngày 04/11/2022 của Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác CCHC tỉnh Đắk Nông đến năm 2025, định hướng đến năm 2030	Báo cáo đúng thời hạn, đảm bảo nội dung theo yêu cầu		Báo cáo	Chỉ đạo điều hành: Đ/c Võ Văn Minh – Phó Giám đốc Chủ trì: Văn phòng Phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Theo văn bản hướng dẫn của Sở Nội vụ	
Nhiệm vụ 2	Báo cáo Tổng kết thực hiện Quyết định số 1271/QĐ-UBND ngày 18/8/2021 của UBND tỉnh về việc ban hành Kế hoạch CCHC tỉnh giai đoạn 2021 - 2025	Báo cáo đúng thời hạn, đảm bảo nội dung theo yêu cầu		Báo cáo			
Nhiệm vụ 3	Báo cáo Tổng kết thực hiện Kế hoạch số 584/KH-UBND ngày 14/10/2022 của UBND tỉnh về phát động Phong trào thi đua “Đẩy mạnh công tác CCHC trên địa bàn tỉnh Đắk Nông giai đoạn 2022 - 2025”	Công tác đề xuất khen thưởng đảm bảo công bằng, khách quan, đúng đối tượng		Báo cáo, Văn bản			
II	Đánh giá, cải thiện và nâng cao các chỉ số						

TT	Nội dung	Chỉ số	Phương tiện xác minh	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện		Ghi chú
					Bắt đầu	Kết thúc	
Nhiệm vụ 4	Ban hành Kế hoạch cải thiện, nâng cao Chỉ số CCHC (Par Index) của Sở năm 2025	Kế hoạch được ban hành kịp thời; 100% các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phải được cụ thể hóa tại cơ quan, đơn vị	Kế hoạch	Chỉ đạo điều hành: Đ/c Võ Văn Minh – Phó Giám đốc Chủ trì: Văn phòng Phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Sau khi UBND tỉnh công bố Chỉ số CCHC năm 2024		
Nhiệm vụ 5	Ban hành Kế hoạch cải thiện, nâng cao Chỉ số hiệu quả quản trị và hành chính công (PAPI) của Sở năm 2025				Sau khi UBND tỉnh ban hành Kế hoạch		
III	Tuyên truyền nội dung CCHC						
Nhiệm vụ 6	Tuyên truyền CCHC trên Trang thông tin điện tử của Sở	Đảm bảo các nội dung tuyên truyền CCHC đến được với người dân, doanh nghiệp	Bản tin	Chỉ đạo điều hành: Đ/c Võ Văn Minh – Phó Giám đốc Chủ trì: Văn phòng Phối hợp: VPĐK và các phòng, đơn vị thuộc Sở	Tháng 01	Tháng 12	
IV	Xây dựng Báo cáo công tác CCHC định kỳ						
Nhiệm vụ 7	Thực hiện đầy đủ báo cáo công tác CCHC định kỳ Quý I, 06 tháng, Quý II và năm 2025	Ban hành đúng nội dung, thời gian theo quy định	Báo cáo	Chỉ đạo điều hành: Đ/c Võ Văn Minh – Phó Giám đốc Chủ trì: Văn phòng Phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Tháng 01	Tháng 12	
V	Đo lường, khảo sát sự hài lòng của người dân, tổ chức						
Nhiệm vụ 8	Khảo sát, đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ công lĩnh vực đất đai	Việc đo lường đảm bảo khách quan, trung thực; ít nhất phải từ 200 phiếu khảo sát được phát ra -	Báo cáo	Chỉ đạo điều hành: Đ/c Bùi Thanh Hà – Phó Giám đốc	Tháng 6	Tháng 7	

TT	Nội dung	Chỉ số	Phương tiện xác minh	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện		Ghi chú
					Bắt đầu	Kết thúc	
		thu về, đánh giá cụ thể về tỷ lệ hài lòng, nhiệm vụ giải pháp tiếp theo		Chủ trì: Văn phòng Đăng ký Đất đai Phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở			
VI	Hoạt động của Ban Chỉ đạo, Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo CCHC						
Nhiệm vụ 9	Tham gia đầy đủ các cuộc họp của BCD CCHC của tỉnh	100% các cuộc họp có sự tham gia của Sở		Chỉ đạo điều hành: Đ/c Võ Văn Minh – Phó Giám đốc Chủ trì: Văn phòng	Tháng 01	Tháng 12	
Nhiệm vụ 10	Thực hiện tốt vai trò, trách nhiệm của Sở khi tham gia Tổ giúp việc CCHC của tỉnh	Triển khai đầy đủ các nhiệm vụ của Tổ giúp việc	Văn bản	Chỉ đạo điều hành: Đ/c Bùi Thanh Hà – Phó Giám đốc Chủ trì: Văn phòng Đăng ký Đất đai Phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Tháng 01	Tháng 12	
B	CÁC NỘI DUNG CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH						
LĨNH VỰC I	CẢI CÁCH THỂ CHẾ						
Nhiệm vụ 11	Ban hành kế hoạch về công tác pháp chế năm 2025 và triển khai thực hiện						
Nhiệm vụ 12	Ban hành Kế hoạch theo dõi thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh năm 2025 và triển khai thực hiện	Kế hoạch được ban hành kịp thời, đúng quy định; 100% các mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp phải được cụ thể hóa	Kế hoạch của Sở TNMT; Báo cáo kết quả thực hiện	Chỉ đạo điều hành: Đ/c Ngô Chí Trung – Phó Giám đốc Chủ trì: Văn phòng Sở Phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Tháng 01	Tháng 12	

TT	Nội dung	Chỉ số	Phương tiện xác minh	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện		Ghi chú
					Bắt đầu	Kết thúc	
Nhiệm vụ 13	Ban hành Kế hoạch kiểm tra, rà soát và cập nhật văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh năm 2025 và triển khai thực hiện		Kế hoạch của Sở TNMT; Báo cáo kết quả thực hiện	Chỉ đạo điều hành: Đ/c Ngô Chí Trung – Phó Giám đốc Chủ trì: Văn phòng Sở Phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Tháng 01	Tháng 12	
LĨNH VỰC II	CẢI CÁCH THỦ TỤC HÀNH CHÍNH						
Nhiệm vụ 14	Tiếp tục rà soát, công bố, niêm yết, công khai tất cả các TTHC của cơ quan trên Trang thông tin điện tử của Sở, đồng thời được niêm yết công khai tại trụ sở làm việc; kịp thời thay thế và cập nhật cơ sở dữ liệu về TTHC mới	100% TTHC được niêm yết, công khai	Tài liệu công khai	Chỉ đạo điều hành: Đ/c Võ Văn Minh – Phó Giám đốc Chủ trì: Các phòng, đơn vị thuộc Sở Phối hợp: Văn phòng	Thường xuyên		
Nhiệm vụ 15	Rà soát, đề xuất đơn giản hóa TTHC; cắt giảm thời gian giải quyết TTHC	100% TTHC được tiến hành kiểm tra, rà soát	Cắt giảm thời gian giải quyết TTHC	Chỉ đạo điều hành: Đ/c Võ Văn Minh – Phó Giám đốc Chủ trì: Các phòng, đơn vị thuộc Sở Phối hợp: Văn phòng	Tháng 01	Tháng 12	
Nhiệm vụ 16	Thực hiện tự kiểm tra, rà soát, đánh giá quy trình nội bộ	100% TTHC của Sở được kiểm tra, đánh giá	Văn bản	Chỉ đạo điều hành: Đ/c Võ Văn Minh – Phó Giám đốc Chủ trì: Các phòng, đơn vị thuộc Sở Phối hợp: Văn phòng	Tháng 01	Tháng 12	

TT	Nội dung	Chỉ số	Phương tiện xác minh	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện		Ghi chú
					Bắt đầu	Kết thúc	
Nhiệm vụ 17	Thực hiện tự kiểm tra, rà soát việc xây dựng hoàn thiện, thống nhất quy trình điện tử giải quyết TTHC trên Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh bảo đảm kịp thời, đúng quy định	100% TTHC của Sở được kiểm tra, đánh giá và thống nhất	Văn bản	Chỉ đạo điều hành: Đ/c Võ Văn Minh – Phó Giám đốc Chủ trì: Các phòng, đơn vị thuộc Sở Phối hợp: Văn phòng	Tháng 01	Tháng 12	
Nhiệm vụ 18	Tiếp nhận, xử lý các TTHC đúng quy trình, quy định; tham mưu giải quyết và trả kết quả đúng hạn	Trên 95% các TTHC được trả kết quả đúng hạn	Báo cáo kết quả kiểm soát TTHC năm 2025	Chỉ đạo điều hành: Đ/c Võ Văn Minh – Phó Giám đốc Chủ trì: Các phòng, đơn vị liên quan Phối hợp: Văn phòng	Tháng 01	Tháng 12	
Nhiệm vụ 19	Thực hiện xin lỗi cá nhân, tổ chức trong giải quyết TTHC bị trễ hạn (nếu có)	100% hồ sơ giải quyết bị trễ hạn (nếu có) đều được xin lỗi kịp thời	Công văn xin lỗi	Các phòng, đơn vị có liên quan thực hiện	Tháng 01	Tháng 12	
Nhiệm vụ 20	Tiếp nhận và xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức về quy định hành chính thuộc phạm vi, thẩm quyền quản lý của Sở	100% phản ánh, kiến nghị được xử lý theo đúng quy trình, quy định.	Báo cáo kết quả công tác tiếp nhận và xử lý kiến nghị, phản ánh năm 2024	Chỉ đạo điều hành: Đ/c Võ Văn Minh – Phó Giám đốc Chủ trì: Văn phòng Phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Tháng 01	Tháng 12	
LĨNH VỰC III	CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY						
	<i>Thực hiện các quy định về tổ chức bộ máy, về sử dụng biên chế được cấp có thẩm quyền giao</i>						
Nhiệm vụ 21	Sắp xếp tổ chức bộ máy và kiện toàn chức năng, nhiệm vụ	100% các phòng, đơn vị được kiện toàn chức năng, nhiệm vụ	Báo cáo	Chỉ đạo điều hành: Đ/c Nguyễn Văn Hiệp - Giám đốc Sở.	Tháng 01	Tháng 12	

TT	Nội dung	Chỉ số	Phương tiện xác minh	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện		Ghi chú
					Bắt đầu	Kết thúc	
	vụ các phòng, đơn vị trực thuộc theo quy định	năng, nhiệm vụ theo quy định		Chủ trì: Văn phòng Phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở			
Nhiệm vụ 22	Thực hiện quy định về cơ cấu số lượng lãnh đạo tại cơ quan	100% các phòng, đơn vị thực hiện đúng quy định về số lượng lãnh đạo	Báo cáo	Chỉ đạo điều hành: Đ/c Nguyễn Văn Hiệp - Giám đốc Sở. Chủ trì: Văn phòng Phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Tháng 01	Tháng 12	
Nhiệm vụ 23	Thực hiện quy định về sử dụng biên chế	Đảm bảo cơ quan thực hiện theo đúng quy định	Báo cáo		Tháng 01	Tháng 12	
Nhiệm vụ 24	Xây dựng Kế hoạch biên chế công chức	Đảm bảo đúng quy định	Kế hoạch		Tháng 01	Tháng 3	
Nhiệm vụ 25	Xây dựng Kế hoạch số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập	Đảm bảo đúng quy định	Kế hoạch		Tháng 01	Tháng 3	
LĨNH VỰC IV	CẢI CÁCH CHẾ ĐỘ CÔNG VỤ						
	<i>Công chức, viên chức được tham gia đầy đủ các khóa đào tạo, bồi dưỡng các kiến thức, kỹ năng phù hợp với nhu cầu công việc và vị trí việc làm.</i>						
Nhiệm vụ 26	Xây dựng kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng công chức, viên chức năm 2025 của Sở Tài nguyên và Môi trường	Nâng cao chất lượng công chức, viên chức	Kế hoạch	Chỉ đạo điều hành: Đ/c Nguyễn Văn Hiệp – Giám đốc Sở. Chủ trì: Văn phòng Phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Tháng 01	Tháng 3	

TT	Nội dung	Chỉ số	Phương tiện xác minh	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện		Ghi chú
					Bắt đầu	Kết thúc	
Nhiệm vụ 27	Công chức, viên chức được tham gia các khóa đào tạo, bồi dưỡng phù hợp với vị trí việc làm	Công chức, viên chức được đào tạo, bồi dưỡng kiến thức, kỹ năng phù hợp với vị trí việc làm	Báo cáo kết quả đào tạo, bồi dưỡng	Chỉ đạo điều hành: Đ/c Nguyễn Văn Hiệp - Giám đốc Sở. Chủ trì: Văn phòng Phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Tháng 01	Tháng 12	
<i>Chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao kỷ luật, kỷ cương hành chính</i>							
Nhiệm vụ 28	Thực hiện nghiêm chỉnh và chấp hành giờ giấc làm việc theo đúng tinh thần Chỉ thị số 13/CT-UBND của UBND tỉnh	Nhằm chấn chỉnh lề lối làm việc, nâng cao kỷ luật kỷ cương hành chính	Báo cáo	Chỉ đạo điều hành: Đ/c Nguyễn Văn Hiệp - Giám đốc Sở. Chủ trì: Văn phòng Phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Thường xuyên	Thường xuyên	
LĨNH VỰC V	CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG						
<i>Nâng cao hiệu suất lao động, hiệu quả sử dụng kinh phí quản lý hành chính, tăng thu nhập cho công chức, viên chức và người lao động; Thực hành tiết kiệm, chống lãng phí</i>							
Nhiệm vụ 29	Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính, biên chế trong cơ quan	Quy chế chi tiêu nội bộ, quản lý sử dụng tài sản công, thực hành tiết kiệm chống lãng phí đối với công chức và người lao động trong cơ quan	Quyết định của Sở; Báo cáo.	Chỉ đạo điều hành: Đ/c Nguyễn Văn Hiệp - Giám đốc Sở Chủ trì: Văn phòng Phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Tháng 01	Tháng 12	

TT	Nội dung	Chỉ số	Phương tiện xác minh	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện		Ghi chú
					Bắt đầu	Kết thúc	
Nhiệm vụ 30	Tiếp tục thực hiện cơ chế tự chủ tại đơn vị sự nghiệp công lập	Quy chế chi tiêu nội bộ; quản lý sử dụng tài sản công, thực hành tiết kiệm chống lãng phí đối với viên chức tại đơn vị	Quyết định giao ngân sách; Báo cáo tài chính.	Chỉ đạo điều hành: Đ/c Nguyễn Văn Hiệp - Giám đốc Sở Chủ trì: Phòng Kế hoạch-Tài chính Phối hợp: Các đơn vị thuộc Sở.	Tháng 01	Tháng 12	
Nhiệm vụ 31	Thực hiện tốt các vấn đề sau kiểm tra, kiểm toán nhà nước về tài chính, ngân sách	100% vấn đề phát hiện qua kiểm tra, rà soát được xử lý, đề xuất xử lý	Báo cáo	Chỉ đạo điều hành: Đ/c Nguyễn Văn Hiệp - Giám đốc Sở Chủ trì: Phòng Kế hoạch-Tài chính Phối hợp: Các đơn vị thuộc Sở.			
LĨNH VỰC VII	XÂY DỰNG VÀ PHÁT TRIỂN CHÍNH QUYỀN ĐIỆN TỬ, CHÍNH QUYỀN SỐ						
Nhiệm vụ 32	Ban hành Kế hoạch chuyển đổi số năm 2025.	Kế hoạch	Báo cáo kết quả	Chỉ đạo điều hành: Đ/c Bùi Thanh Hà – Phó Giám đốc Chủ trì: Văn phòng Đăng ký Đất đai Phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Tháng 01	Tháng 12	
Nhiệm vụ 33	Thực hiện hiệu quả ứng dụng chữ ký số, chứng thư số; Mail công vụ	Các văn bản đi được sử dụng chữ ký số theo quy định; 100% công chức,	Báo cáo CCHC	Chỉ đạo điều hành: Đ/c Võ Văn Minh - Phó Giám đốc Chủ trì: Văn phòng	Tháng 01	Tháng 12	

TT	Nội dung	Chỉ số	Phương tiện xác minh	Trách nhiệm thực hiện	Thời gian thực hiện		Ghi chú
					Bắt đầu	Kết thúc	
		viên chức sử dụng Mail công vụ		Phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở			
Nhiệm vụ 34	Triển khai thực hiện Kế hoạch số hóa kết quả giải quyết TTHC theo hướng dẫn của cấp trên	Kế hoạch số hóa	Báo cáo kết quả	Chỉ đạo điều hành: Đ/c Bùi Thanh Hà – Phó Giám đốc Chủ trì: Văn phòng Đăng ký Đất đai Phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Tháng 01 - Tháng 12		
Nhiệm vụ 35	Báo cáo kết quả thực hiện kế hoạch chuyển đổi số năm 2025	Đúng thời gian quy định	Báo cáo	Chỉ đạo điều hành: Đ/c Bùi Thanh Hà – Phó Giám đốc Chủ trì: Văn phòng Đăng ký Đất đai Phối hợp: Các phòng, đơn vị thuộc Sở	Tháng 01	Tháng 12	

** Ghi chú: Tổng số 35 nhiệm vụ.*